

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2020/HSST

Ngày: 08/5/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đình Quốc

2. Bà Nguyễn Thị Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/QĐXXST – HS ngày 24/4/2020 đối với bị cáo:

Phan Minh A, - Tên gọi khác: B; Sinh năm 1990 tại BT; HKTT: Khu phố C, phường D, TP. PT, tỉnh BT; Chỗ ở hiện nay: Khu phố E, phường F, TP. PT, tỉnh BT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Phan Minh G, sinh năm 1959, nghề nghiệp: Phụ hồ; con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966, nghề nghiệp: Buôn bán, Cùng trú tại: Khu phố C, phường D, TP. PT, tỉnh BT, Tạm trú: Khu phố E, phường F, TP. PT, tỉnh BT; - Tiền án: Ngày 01/11/2017, bị TAND TP. PT xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (theo bản án số 156/2017/HSST). Ngày 16/02/2019, chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Ngày 05/8/2019, bị Công an phường F xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000 đồng; Bị cáo bị bắt từ ngày 15/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP PT “Cố mật”.

***/Người bị hại:**

1/Từ I, sinh năm 1952 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn J, xã K, thành phố PT, tỉnh BT.

2/Nguyễn Thị L, sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ: khu phố M, phường D, thành phố PT, tỉnh BT.

3/Lê Thị N, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố O, phường D, thành phố PT, tỉnh BT

4/Hoàng Minh P, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố Q, phường R, thành phố PT, tỉnh BT.

***/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Phan Minh G, sinh năm 1960 (có mặt).

Địa chỉ: khu phố E, phường F, thành phố PT, tỉnh BT.

2/ Nguyễn Thị S, sinh năm 1965 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố T, thị trấn U, huyện V, tỉnh BT.

***/ Người làm chứng:**

1/ Đoàn Thị Kim W, sinh năm 1963.

Địa chỉ: thôn J, xã K, thành phố PT, tỉnh BT.

2/ Lê Thanh X, sinh năm 1996.

Địa chỉ: khu phố C, phường Y, thành phố PT, tỉnh BT.

3/ Đỗ Văn Z, sinh năm 1971.

Địa chỉ: khu phố 8, phường D, thành phố PT, tỉnh BT

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/9/2019 đến ngày 25/11/2019, Phan Minh A đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố PT. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ ngày 01/9/2019, Phan Minh A điều khiển xe mô tô biển số 86H9-X7XX từ nhà ở khu phố E, phường F đến xã K, TP. PT với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà của ông Từ I (sinh năm 1952, trú tại: thôn J, xã K) thì A phát hiện cửa cổng và cửa nhà mở nên dừng lại, dựng xe ở ngoài rồi đi vào trong nhà. Lúc này, ông I đang nằm ngủ, bên cạnh có 01 chiếc điện thoại di động Samsung Tab A6 nên A đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại di động trên rồi chuẩn bị tẩu thoát thì bị ông I phát hiện, bắt giữ và gọi điện cho vợ là bà Đoàn Thị Kim W (sinh năm 1963, trú tại: thôn J, xã K, TP. PT) về nhà. Khoảng 10 phút sau, bà W về đến nhà và gọi điện cho Công an xã K. Lợi dụng lúc sơ hở, A đã chạy thoát được. Ông I đã đến Công an xã K trình báo sự việc. Đến 17 giờ cùng ngày, Công an xã mời A đến trụ sở làm việc. Tại Cơ quan công an, A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Kết luận định giá tài sản số 191/KL-HĐĐG ngày 20/9/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. PT kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Tab A6, số Imei: 359667090648513 trị giá 3.600.000 đồng;

- 01 vỏ bao bảo vệ điện thoại trị giá 35.000 đồng.

Tổng cộng 3.635.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 09 giờ ngày 24/11/2019, Phan Minh A đi xe buýt từ nhà đến chợ D để trộm cắp tài sản. A đi bộ vào đường nhựa bên hông của chợ, đến trước số nhà 28/9 đường AA, thuộc khu phố BB, phường D, TP. PT thì phát hiện xe mô tô hiệu Halim, biển số 86K9-0XXX của bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1972, trú tại khu phố M, phường D, TP. PT) dựng trước nhà, xe không khóa cổ nên A lén lút dắt xe mô tô đi được khoảng 50 mét rồi dừng lại, rút dây khởi động bằng nút đề máy cắm trực tiếp vào dây khởi động bằng cần đạp rồi đạp xe nổ máy và điều khiển xe chạy đi. Khi đi đến phường Y, TP. PT thì A gặp Lê Thanh X (tên gọi khác: CC,

sinh năm 1996, tạm trú tại khu phố C, phường Y, TP. PT) là bạn quen biết ngoài xã hội và hỏi X có mua xe không. X hỏi nguồn gốc xe thì A nói là xe vừa mới trộm được, không có giấy tờ. A bán xe mô tô trên cho X với giá 300.000 đồng. Số tiền trên A đã tiêu xài hết. Sau đó, X điều khiển xe mô tô trên đến phường Lạc Đạo, TP. PT gặp DD (không rõ nhân thân) và bán xe với giá 500.000 đồng. Quá trình mua bán, DD không hỏi X về nguồn gốc xe và X cũng không nói với DD.

Sau khi phát hiện chiếc xe mô tô bị mất trộm, bà L đã đến Công an phường D trình báo sự việc.

Tại Công văn số 272/HĐĐG ngày 27/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. PT trả lời: “Chiếc xe mô tô biển số 86K9-0XXX đăng kí từ năm 2004, đến nay đã hết khấu hao tài sản. Mặt khác do tang vật vụ án không có, vì vậy Hội đồng không có cơ sở để định giá tài sản”.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 08 giờ ngày 25/11/2019, Phan Minh A đón xe ôm đi một mình từ nhà đến chợ D để trộm cắp tài sản. Khi đi vào trong khu vực chợ D, A phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô hiệu Plasma, biển số 86H3-XX8X của bà Lê Thị N (sinh năm 1973, trú tại: Khu phố O, phường D, TP. PT) không có người trông coi, xe không khóa cổ nên lén lút tiếp cận tài sản. Khi A dắt xe đi được khoảng 05 mét thì bị người dân xung quanh phát hiện nên A bỏ lại xe mô tô trên và bỏ chạy vào trong chợ.

Bà N quay lại lấy xe nhưng không thấy xe đâu thì được người dân xung quanh cho biết xe của bà vừa bị lấy trộm nhưng đã lấy lại được và mang chiếc xe mô tô biển số 86H3-XX8X trả lại cho bà. Bà N điều khiển xe mô tô về nhà và kể lại sự việc cho ông Đỗ Văn Z (sinh năm 1971, trú tại khu phố 8, phường D, TP. PT) là người đã cho bà mượn xe mô tô trên. Ông Z đã đến Công an phường D trình báo sự việc.

Kết luận định giá tài sản số 254/KL-HĐĐG ngày 06/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. PT kết luận: *01 chiếc xe mô tô hiệu Plasma – biển số: 86H3-XX8X trị giá 4.000.000 đồng.*

Vụ thứ tư: Sau khi trộm cắp chiếc xe mô tô của bà Lê Thị N thì bị người dân phát hiện nên Phan Minh A bỏ xe lại và chạy thoát. Khi chạy được khoảng 100 mét đến bên hông chợ D thì A thấy phía sau không còn ai đuổi theo nên dừng lại. Lúc này, khoảng 09 giờ ngày 25/11/2019, A phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô biển số 86H1-XXX2 của anh Hoàng Minh EE (sinh năm 1993, trú tại: Khu phố Q, phường R, TP. PT) dựng trước ngân hàng Vietin bank. Quan sát xung quanh không có ai để ý nên A đến dắt chiếc xe mô tô trên đi được khoảng hơn 20 mét thì bị người dân phát hiện, bắt giữ và báo cho Công an phường D. Công an phường đã đưa A cùng tang vật về trụ sở làm việc. A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và khai nhận các vụ trộm cắp tài sản tài sản đã thực hiện trước đó.

Kết luận định giá tài sản số 253/KL-HĐĐG ngày 06/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. PT kết luận: *01 chiếc xe mô tô hiệu Daze – biển số: 86H1-XXX2 trị giá 3.000.000 đồng.*

Tại bản cáo trạng số 34/CT – VKS - HS ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT đã truy tố Phan Minh A về tội “Trộm cắp tài sản”

theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 01 Điều 173; điểm g, h khoản 01 Điều 52, điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 2 năm đến 3 năm tù.

Bồi thường dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng:

Điện thoại di động hiệu Sam sung galaxy Xycoreprime là vật chứng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Trả lại chiếc xe mô tô wave anpha biển số 86H9 -X7XX, số máy 2FMHOO 129022, số khung HBXM6H 129022 cho Cảnh sát điều tra – Công an thành phố PT để điều tra xác minh làm rõ chủ sở hữu xử lý sau.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo ăn năn hối cải mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập theo quy định của pháp luật có tại hồ sơ đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/9/2019 đến ngày 25/11/2019, Phan Minh A đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố PT với tổng trị giá tài sản A chiếm đoạt là 10.635.000 đồng như sau:

- Vụ thứ nhất: vào khoảng 12 giờ ngày 01/9/2019, Phan Minh A lén lút đột nhập vào nhà của ông Từ I ở thôn J, xã K, thành phố PT lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Tab A6 trị giá 3.635.000 đồng thì bị ông I phát hiện, bắt giữ. Lợi dụng lúc ông I mất cảnh giác, A đã chạy thoát.

- Vụ thứ hai: vào khoảng 08 giờ ngày 25/11/2019, A lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 86H3-XX8X trị giá 4.000.000 đồng của bà Lê Thị N thì bị quần chúng nhân dân phát hiện nên A bỏ lại tài sản và tẩu thoát.

- Vụ thứ ba: Khoảng 09 giờ ngày 25/11/2019, A tiếp tục lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 86H1-XXX2 trị giá 3.000.000 đồng của anh Hoàng Minh EE thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, bắt giữ.

Đối với vụ trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 86K9-0XXX của bà Nguyễn Thị L vào ngày 24/11/2019 tại khu phố BB, phường D, thành phố PT do tài sản không

thu hồi được và không có căn cứ xác định trị giá tài sản bị chiếm đoạt nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phan Minh A.

Như vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” thuộc trường hợp tài sản chiếm đoạt có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Do đó, Bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố PT truy tố bị cáo Phan Minh A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy, bị cáo ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng vì muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không phải lao động cực nhọc nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của người khác, thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo 03 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, mỗi lần giá trị tài sản chiếm đoạt đều trên 2.000.000 đồng nên thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 01 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặt khác bị cáo là người bị kết án với lỗi cố ý, chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội mới với lỗi cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 01 Điều 52 Bộ luật Hình sự

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có xem xét đến nhân thân của bị cáo và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xét thấy cần xử lý nghiêm đối với bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về bồi thường dân sự:

Các bị hại có đơn xin xử vắng mặt nhưng đã thể hiện nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an PT đã xử lý vật

chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu là đúng theo quy định pháp luật.

Đối với và 01 điện thoại di động sam sung galaxy core prime là vật chứng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô wave anpha biển số 86H9 – X7XX đứng tên chủ sở hữu Nguyễn Thị S. Trong quá trình điều tra bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai mâu thuẫn chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe này. Vì vậy nên trả lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố PT tiếp tục tạm giữ để điều tra xử lý sau là có cơ sở.

Đối với Lê Thanh X, mặc dù biết rõ chiếc xe mô tô biển số 86K9-0XXX do A trộm cắp nhưng X vẫn đồng ý mua rồi bán lại chiếc xe mô tô trên cho đối tượng tên DD để hưởng tiền chênh lệch. Tuy nhiên, do không thu hồi được tang vật và không định giá được tài sản nên không đủ căn cứ để xử lý X về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chuyển xử lý hành chính là đúng theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

***Căn cứ:** khoản 01 Điều 173; điểm g, h khoản 01 Điều 52; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

***Tuyên bố:** Bị cáo Phan Minh A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

***Xử phạt:** Bị cáo Phan Minh A 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 15/12/2019.

***Biện pháp tư pháp:**

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, b khoản 03 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên: trả 01 xe mô tô wave anpha biển số 86H9 - X7XX, số máy 2FMHOO129022, số khung HBXM6H129022 cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố PT tiếp tục tạm giữ để điều tra xử lý.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Sam sung galaxy Xycoreprime là vật chứng không liên quan đến vụ án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 57 ngày 26/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố PT).

Ông Phan Minh G liên hệ với cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố PT để giải quyết việc xử lý đối với chiếc xe mô tô wave anpha biển số 86H9 – X7XX.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 135, khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Minh A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/5/2020). Quyền kháng

cáo của bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận

- VKSND thành phố PT;
- VKSND tỉnh BT;
- TAND tỉnh BT;
- Công an thành phố PT;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố PT;
- Lưu hồ sơ.

**TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà